



TAN CANG PILOT COMPANY LIMITED

PLANNING TO LEAD THE SHIPS 06/05/2025 (Tuesday)

TIDE TIME

Water Level	Vung Tau	Cat Lai	Flow
2.8	17:07	18:45	↙
1.1	02:18	06:00	↗
3.2	10:29	13:45	↙
2.4	17:01	21:00	↗
2.6	20:45	23:45	↙
1.3	03:37	07:15	↗

No.	Pilot	Arriving ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	Chương	STARSHIP URSA	8.9	173	20,920	P/s3 - CL1	01:00	//0400	A2-08
2	M.Hải	KANWAY LUCKY	9.3	172	18,526	P/s3 - CL C	02:00	//	A1-DT07
3	Hồng - M.Hùng	NYK PAULA	9.5	210	27,051	P/s3 - CL4	08:30	//0600	A2-A6
4	A.Tuấn	QINGDAO VOYAGER	10.5	186	29,764	P/s3 - CL6	13:00	//	A1-A6
5	V.Hải - Quang	SAWASDEE XIAMEN	10.1	172	18,051	P/s3 - CL3	10:00	//1130	A2-A3
6	Anh - N.Trường	TRANSIMEX SUN	8.7	147	12,559	H25 - TCHP	08:30	//SR	SG96-SG97
7	N.Minh - Duy	MERATUS JAYAGIRI	11	200	25,535	P/s3 - CL5	09:00	//	A1-A6
8	Đ.Long - Diệu	WAN HAI 322	10	204	30,676	P/s3 - CL4	19:00	Cano DL	A1-A6
9	Đức - Hoàn	MIYUNHE	9.2	183	16,738	P/s3 - CL C	15:00	//1900	A2-DT07
10	Đ.Minh - H.Thanh	EVER CLEAR	9.8	172	18,658	P/s3 - CL1	15:00	//1800	A2-A3
11	Đào	SITC HANSHIN	7.9	172	17,119	P/s3 - CL3	20:30	//2100	A2-08
12	V.Dũng - M.Cường	MILD ORCHID	10.2	172	18,166	P/s3 - CL7	20:30	//2300	A1-A6

No.	Pilot	Cai Mep ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	Đ.Long	BIEN DONG MARINER	7.6	150	9,503	P/s3 - CM2	00:00		KS-AWA
2	N.Dũng	HAIAN VIEW	9.2	172	17,280	CM1 - VICT	10:30	+Kv1	KS-AWA
3	Phú	WAN HAI 333	9.5	210	32,120	P/s3 - CM3	08:00	MT	KS-AWA
4	N.Cường	BIEN DONG MARINER	7	150	9,503	CM2 - T.Thuận	08:30	+Kv1	KS-AWA
5	Thịnh	WAN HAI 333	10	210	32,120	CM3 - P/s3	13:00	MT	KS-AWA
6	T.Tùng - Khải	CSCL EAST CHINA SEA	11	335	116,568	CM4 - P/s3	15:30	MP-VTX	A9-A10-SF1
7	N.Thanh	WAN HAI 331	11	210	32,120	P/s3 - CM4	15:00	MP-VTX	A9-A10
8	Phú - Đ.Chiến	ZIM ARIES	14.2	273	74,763	P/s3 - CM4	20:00	MP	A9-A10

No.	Pilot	Departing ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	Vinh	SAMAL	6.2	172	18,680	CL C - H25	02:30	SR	A1-A3
2	Đ.Chiến	WAN HAI 291	8.5	175	20,899	CL1 - P/s3	04:00		A2-A6
3	P.Tuấn	EVER OPUS	8.5	195	27,025	CL4 - P/s3	11:30		A3-A6
4	Đăng - Quyết	EVER OMNI	7.3	195	27,025	CL6 - P/s3	13:30		A1-A3
5	Duyệt - Chính	EVER BRAVE	8.9	211	32,691	CL5 - P/s3	12:00		A1-A6
6	Uy	INTERASIA ADVANCE	9.4	172	17,515	CL3 - P/s3	12:00		A1-A3
7	V.Tùng	WAN HAI 296	9.8	175	20,918	CL7 - P/s3	18:00		A3-A6
8	Son - Tín	NYK PAULA	9.6	210	27,051	CL4 - P/s3	21:00	Cano DL	A2-A6
9	Th.Hùng	STARSHIP URSA	9	173	20,920	CL1 - P/s3	17:30		A2-08
10	N.Hoàng	SAWASDEE XIAMEN	8.9	172	18,051	CL3 - P/s3	23:00		A2-A3
No.	Pilot	Shifting ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	A.Dũng	KANWAY LUCKY	9.3	172	18,526	CL C - CL7	18:00		A3-08



SAIGON CANG
P I L O T
PILOTING TO SUCCESS